

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 307/2024/HS-ST

Ngày 30/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Anh Tuấn

2. Ông Tô Văn Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Ly, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: ông Trần Văn Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 09 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 296/2024/HSST ngày 05 tháng 09 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 319/2024/QĐXXST-HS ngày 19/09/2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hoàng L, sinh năm 2000, tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp T, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau; Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 0/12; Con ông Nguyễn Hoàng Đ, sinh năm 1978 và bà Cao Thị H, sinh năm 1980; Bị cáo có 02 anh em, nhỏ là bị cáo, lớn sinh 1998; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2019/HS-ST ngày 12/3/2019 của Tòa án Nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng L 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bản án hình sự phúc thẩm số 44/2019/HS-PT ngày 10 – 4 – 2019 Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm tù. Tổng hợp hình phạt với bản án hình sự sơ thẩm số: 106/2018/HS – ST ngày 13/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt tại Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2019/HS-ST ngày 12/3/2019 và Bản án hình sự phúc thẩm số 44/2019/HS-PT ngày 10/4/2019, bị cáo L phải chấp hành án 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù. Chấp hành xong hình phạt ngày 01/6/2023.

Nhân thân:

- Ngày 30/10/2013, Nguyễn Hoàng L bị Ủy ban nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau đưa vào Trường G theo Quyết định số 1584/QĐ-UBND, L chấp hành xong ngày 28/01/2014.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 238/2015/HS-ST ngày 16/12/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt Nguyễn Hoàng L 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo. Nguyễn Hoàng L chấp hành án phạt ngày 04/10/2016.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/3/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Minh H1, sinh năm 2002, tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: Số A khu phố B, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương; Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 1/12; Con ông Nguyễn Minh H2, sinh năm 1978 và bà Bùi Thị T, sinh năm 1983; Bị cáo có 07 anh em, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2004; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không

Tiền sự: Quyết định số 11/2021/QĐ-TA ngày 01/3/2021 của Tòa án Nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương ra áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Minh H1. H1 chưa chấp hành quyết định nêu trên.

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 359/2019/HS-ST ngày 02/11/2019 của Tòa án Nhân dân thị xã Dĩ An (nay là thành phố D), tỉnh Bình Dương, xử phạt Nguyễn Minh H1 11 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” Nguyễn Minh H1 chấp hành án tại Trại giam L1, đến ngày 17/5/2020 thì chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/3/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Công ty Cổ phần T6; trụ sở: A T, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Ngô Thanh P, sinh năm 1978; địa chỉ: ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 25/3/2024), vắng mặt.

2. Anh Trần Minh H3, sinh năm 1998, địa chỉ: Khóm B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Nguyễn Đỗ Kim Q, sinh ngày 23/4/2009, thường trú: Thôn B, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận, vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Duy T1, sinh năm 1973, địa chỉ: Thôn T, xã T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

3. Anh Cao Ngọc T2, sinh năm 1986, địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau, vắng mặt.

4. Anh Trần Cao T3, sinh năm 1988, địa chỉ: Thôn P, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

L và H1 ở phòng trọ gần nhau nên biết nhau. Cả hai đều không có nghề nghiệp nên L đã rủ H1 đi trộm tại cửa hàng Điện máy xanh, địa chỉ số E đường Đ, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương thì H1 đồng ý.

Vào khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 24/03/2024. H1 đang ở phòng trọ thì L đến mượn 01 túi chéo màu xanh ghi chữ “Milo” của H1 và rủ H1 đêm khuya “đi công chuyện” H1 đồng ý và thống nhất hẹn nhau đến 00 giờ ngày 25/3/2024 sẽ bắt đầu đi. Vào 00 giờ ngày 25/3/2024, cả hai gặp nhau, L sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Oppo CPH2083 màu xanh đen, số IMEI: 864738042467290 gắn sim số 0947.706.431 mở ứng dụng G1 đặt xe mô tô chở cả hai đến đến ngã ba giao nhau giữa đường ĐT743 và đường L. Khi đến nơi, L và H1 nói chuyện, bàn bạc cách thức đột nhập vào cửa hàng điện máy xanh. Sau đó, L tìm cách trèo lên mái cửa hàng, dỡ tấm la phong để lộ ra lỗ hổng rồi đột nhập vào bên trong, còn H1 có nhiệm vụ đứng ở ngoài canh giới và đợi L chiếm đoạt tài sản mang ra.

Sau khi tìm cách vào được bên trong cửa hàng Điện máy xanh, L đi lòng vòng để quan sát, tìm kiếm tài sản. Tại thời điểm này, trong cửa hàng có anh Nguyễn Trường T4 được phân công ngủ lại để trông coi. L đi về phía dãy bàn của nhân viên, mở tủ lục tìm tài sản thì thấy 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu trắng, dung lượng 128GB của anh Trần Minh H3 và 01 (một) đồng hồ nữ dây kim loại K của cửa hàng nên lấy cầm trên tay. Tiếp đó, L đi về phía quầy trưng bày của cửa hàng và lấy trộm thêm 06 (sáu) điện thoại di động gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A35 (5G) A356E (8G+128G) màu đen, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu S 5 F731B (8G+256G) màu xanh, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu S1 5 F946B (12G+256G) màu xanh, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A55 (5G) A556E (8G+128G) màu xanh, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A05S A057F (6G+128G) màu bạc, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 12C (4+128G) màu xám. Sau khi lấy trộm các tài sản trên, L đi vào nhà vệ sinh thì thấy 01 cuộn túi nylon (loại đựng rác) nên đã xé 01 túi để đựng điện thoại, đồng hồ vừa lấy trộm rồi đi ra phía trước cửa hàng, leo

lên lỗ hồng treo ra ngoài. Khi leo ra ngoài, L cầm theo tài sản trộm cắp cùng với H1 đi bộ về phòng trọ của H1.

Khi về đến phòng trọ, L thay đồ, ngồi nói chuyện và kiểm tra lại tài sản trộm cắp được. Lúc này, Q mới biết H1 và L đi “Trộm cắp tài sản” về. L, H1, Q thống nhất đợi đến sáng sẽ mang đi bán lấy tiền tiêu xài. Đến sáng, ngày 25/3/2024 L mang 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A35 (5G) A356E (8G+128G) màu đen, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu S 5 F731B (8G+256G) màu xanh và 01 (một) đồng hồ nữ dây kim loại K về phòng trọ, cất vào túi của mẹ ruột là bà Cao Thị H rồi quay lại phòng trọ của H1 chờ đến sáng.

Khoảng 06 giờ 00 ngày 25/3/2024, H1 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Oppo CPH2083 màu xanh đen của L để đặt 01 xe ô tô Grab 04 chỗ (không rõ đặc điểm) chở H1, L và Q đi đến cửa hàng C, địa chỉ số F đường L, phường T, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh của anh Nguyễn Duy T1 thỏa thuận cầm 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 12C (4+128G) màu xám, với giá 1.000.000 đồng. Anh T1 đưa 500.000 đồng tiền mặt cho H1 và sử dụng ứng dụng internet banking, tài khoản số 19036868510019 tên Nguyen Duy T5 mở tại Ngân hàng TMCP K1 (T7) chuyển đến tài khoản số 0947706431 tên N mở tại Ngân hàng TMCP Q1 (MB) số tiền 500.000 đồng.

Khoảng 15 giờ 00 cùng ngày, L liên lạc với bà Cao Ngọc T2 là dì ruột của L để nhờ bà T2 nhận cầm điện thoại di động nhãn hiệu S1 5 F946B (12G+256G) màu xanh. Do L nói dối đây là điện thoại của bạn L nên bà T2 đồng ý nhận cầm và đưa cho L 1.000.000 đồng tiền mặt. Số tiền này, L đã tiêu xài cá nhân hết.

Khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, L đưa cho H1 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A55 (5G) A556E (8G+128G) màu xanh và nói H1 đem đi bán. H1 mượn xe mô tô nhãn hiệu SYM Elegant màu xanh bạc, biển số: 68F2 – 6957 của bà Cao Thị H chở Q đến cửa hàng đi động “Điện thoại 365” thuộc khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương gặp anh Trần Cao T3 thỏa thuận bán điện thoại và được anh T3 nhận mua với giá 4.000.000 đồng. Sau khi bán xong, H1 về lại phòng trọ của L và đưa cho L số tiền 3.700.000 đồng, riêng số tiền 300.000 đồng thì H1 giữ. Sau khi nhận tiền, L cho lại H1 500.000 đồng.

Đến ngày 26/3/2024, H1 và Q đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, ban đầu Quyên khai sinh ngày 23/4/2005. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, Quyết định tạm giữ đối H1 và Q.

Ngoài ra, qua quá trình điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường tại bãi đất trống sau phòng trọ của L, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố D thu giữ 01 (một) nỏ thủy tinh có nắp đỏ, ống hút nhựa màu trắng, 01 (một) đoạn băng keo trong dính bụi bẩn và các sợi lông tóc (không có chân tóc), 02 (hai) gói nylon miệng kéo dính, bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy (tổng trọng lượng 0,4828 gam), tiền mặt 2.200.000 đồng. Đồng thời, qua làm việc Nguyễn Đỗ Kim Q xác định, quá trình Q sinh sống cùng H1 tại phòng trọ

địa chỉ 7 đường Đ, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, cả hai đã thực hiện hành vi quan hệ tình dục 03 lần vào khoảng tháng 03/2024.

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 60/KLĐG-HĐĐGTS ngày 08 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự, UBND thành phố D như sau:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A35 (5G) A356E (8G+128G) màu đen trị giá 7.600.000 đồng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu S 5 F731B (8G+256G) màu xanh trị giá 20.000.000 đồng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu S1 5 F946B (12G+256G) màu xanh trị giá 33.000.000 đồng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A55 (5G) A556E (8G+128G) màu xanh trị giá 7.700.000 đồng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A05S A057F (6G+128G) màu bạc trị giá 3.200.000 đồng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 12C (4+128G) màu xám trị giá 3.000.000 đồng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu trắng, dung lượng 128GB trị giá 1.800.000 đồng.

- 01 (một) đồng hồ nữ dây kim loại K trị giá 1.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 77.300.000 (bảy mươi bảy triệu ba trăm nghìn) đồng.

- Tại kết luận giám định số 2401/KL-KTHS(MT) ngày 23 tháng 5 năm 2024 của Phòng K2, Công an tỉnh B, kết luận như sau:

Tinh thể màu trắng – vàng, tinh thể màu trắng thu giữ tại bãi đất trống sau phòng trọ Nguyễn Hoàng L đang thuê, chưa xác định được của ai, gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng/trọng lượng: 0,0644 gam (M1); 0,0443 gam (M2); 0,3741 gam (M3).

- Tại kết luận giám định số 2238/KLTDTE-C09B ngày 09 tháng 4 năm 2024 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh, Bộ C1 đối với tổn thương bộ phận sinh dục của em Nguyễn Đỗ Kim Q, kết luận như sau:

1. Các kết quả chính

- Màng trinh rách cũ vị trí 02 giờ, 05 giờ và 08 giờ.

- Toàn thân: Không ghi nhận dấu vết thương tích bên ngoài.

2. Kết luận

- Màng trinh rách cũ vị trí 02 giờ, 05 giờ và 08 giờ.

Căn cứ vào các Bản kết luận trên, ngày 02/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố vụ án hình sự tội Giao cấu với

người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điều 145 và Điều 249 Bộ luật hình sự để điều tra làm rõ.

- Tại Bản kết luận giám định số 2245 ngày 13/5/2024 của Phân Viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Không phát hiện tinh trùng hoặc ADN nam giới trong mẫu dịch âm đạo của Nguyễn Đỗ Kim Q.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành giám định ADN trên 01 (một) nỏ thủy tinh, đoạn băng keo trong, 01 (một) túi nylon miệng kéo dính kích thước 2,7 x 2cm đã bị cắt ngang 01 (hai) túi nylon được quấn bằng băng keo giấy màu trắng bên ngoài kích thước 2,7x2,2cm đã bị cắt ngang. Tại Bản kết luận giám định số 3245 ngày 31/7/2024, kết luận: Trên các mẫu vật giám định đều có gen (ADN) lẫn của nhiều người. Phân tích được kiểu gen không đầy đủ của từng người do chất lượng dấu vết trên mẫu vật gửi đến giám định kém nên không đủ điều kiện truy nguyên cá thể.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A35 (5G) A356E (8G+128G) màu đen, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu S 5 F731B (8G+256G) màu xanh, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu S1 5 F946B (12G+256G) màu xanh, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A55 (5G) A556E (8G+128G) màu xanh, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A05S A057F (6G+128G) màu bạc, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 12C (4+128G) màu xám, 01 (một) đồng hồ nữ dây kim loại K đã trả lại cho Công ty Cổ phần T6.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu trắng đã trả lại cho anh Trần Minh H3.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SYM Elegant màu xanh bạc, biển số: 68F2 – 6957, số khung: RLGSC10KHAH055813, số máy: VMSACBH055813 (đã trả lại cho bà Cao Thị H);

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo CPH2083 màu xanh đen, số IMEI: 864738042467290 gắn sim số 0947.706.431 là tài sản của bị cáo L.

- 01 (một) áo khoác chất liệu thun màu đỏ, 01 (một) quần tây dài màu xanh đen, 01 (một) áp thun tay ngắn màu trắng, 01 (một) áo sơ mi tay dài màu đen, 01 (một) áo khoác dù màu đen, sọc trắng tay áo, 01 (một) quần thun dài màu xanh đen, sọc cam trắng ống quần, 01 (một) đôi giày màu trắng, ghi chữ “Stay Real”, 01 (một) chiếc vớ ngắn màu đen, 01 (một) túi đeo nhãn hiệu Milo màu xanh lá, 01 (một) đôi dép chất liệu nhựa màu trắng là trang phục thu giữ của bị cáo H1 và L.

- Tiền mặt 2.200.000 đồng thu giữ tại bãi đất trống sau phòng trọ bị cáo L;

- 01 (một) nỏ thủy tinh có nắp đỏ, ống hút nhựa màu trắng, 01 (một) đoạn băng keo trong dính bụi bẩn và các sợi lông tóc (không có chân tóc), 03 (ba) gói nylon miệng kéo dính, bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy, trọng lượng

0,3777 gam còn lại sau giám định, 02 (hai) gói nylon miệng kéo dính đã bị cắt ngang.

Đây là vật chứng của vụ án tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ban hành quyết định tách vụ án. Do đó, cần tiếp tục để Cơ quan Cảnh sát điều tra bảo quản vật chứng.

Tại cáo trạng số 302/CT-VKS - DA ngày 04 tháng 09 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng L và Nguyễn Minh H1 về Tội trộm cắp tài sản theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H1 mức án tù 02 (hai) năm 09 (chín) đến 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Áp dụng khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng L mức án tù 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về việc xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A35 (5G) A356E (8G+128G) màu đen, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu S 5 F731B (8G+256G) màu xanh, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu S1 5 F946B (12G+256G) màu xanh, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A55 (5G) A556E (8G+128G) màu xanh, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A05S A057F (6G+128G) màu bạc, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 12C (4+128G) màu xám, 01 (một) đồng hồ nữ dây kim loại K là tài sản hợp pháp của Công ty Cổ phần T6. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã trả lại toàn bộ tài sản trên cho bị hại.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu trắng, dung lượng 128GB, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Trần Minh H3 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại điện thoại trên cho anh H3.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SYM Elegant màu xanh bạc, biển số: 68F2 – 6957, số khung: RLGSC10KHAH055813, số máy: VMSACBH055813 bà Cao Thị H khai mua nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương đã đăng báo thông tin 03 kỳ liên tiếp ngày 08/8/2024, ngày 09/8/2024 và ngày 10/8/2024 để thông báo thông tin xe mô tô nêu trên nhưng không ai đến làm việc. Do đó, xác định xe mô tô nêu trên là tài sản của bà Cao Thị H. Bà H không biết H1 và Q sử dụng để mang điện thoại đi bán nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho bà H.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo CPH2083 màu xanh đen, số IMEI: 864738042467290 gắn sim số 0947.706.431 là tài sản của bị cáo L sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 (một) áo khoác chất liệu thun màu đỏ, 01 (một) quần tây dài màu xanh đen, 01 (một) áp thun tay ngắn màu trắng, 01 (một) áo sơ mi tay dài màu đen, 01 (một) áo khoác dù màu đen, sọc trắng tay áo, 01 (một) quần thun dài màu xanh đen, sọc cam trắng ống quần, 01 (một) đôi giày màu trắng, ghi chữ “Stay Real”, 01 (một) chiếc vớ ngắn màu đen, 01 (một) túi đeo nhãn hiệu Milo màu xanh lá, 01 (một) đôi dép chất liệu nhựa màu trắng là trang phục bị cáo H1, L mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo L, H1 không có yêu cầu nhận lại tài sản này nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) nỏ thủy tinh có nắp đỏ, ống hút nhựa màu trắng, 01 (một) đoạn băng keo trong dính bụi bẩn và các sợi lông tóc (không có chân tóc), 03 (ba) gói nylon miệng kéo dính, bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy, trọng lượng 0,3777 gam còn lại sau giám định, 02 (hai) gói nylon miệng kéo dính đã bị cắt ngang.

Đây là vật chứng của vụ án tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, Do đó, cần tiếp tục giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra bảo quản vật chứng, để điều tra làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với tiền mặt 2.200.000 đồng (gồm 04 tờ mệnh giá 500.000 đồng và 02 tờ mệnh giá 100.000 đồng) thu giữ tại bãi đất trống sau phòng trọ bị cáo L, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thông báo đăng tìm chủ sở hữu nhưng đến nay không có ai liên hệ đến nhận nên tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

- Về trách nhiệm dân sự: anh Trần Minh H3 và Công ty Cổ phần T6 đã nhận lại tài sản, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Duy T1, bà Cao Ngọc T2 không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Cao T3 yêu cầu các bị cáo liên đới bồi thường 4.000.000 đồng. Xét, yêu cầu của anh T3 là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với bà Cao Thị H, Cao Ngọc T2, ông Nguyễn Duy T1, Trần Cao T3 không biết tài sản do bị cáo L, H1 phạm tội mà có, và đối với các tài xế xe G1 không biết các bị cáo L, H1 thuê xe để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý.

- Đối với em Nguyễn Đỗ Kim Q, thời điểm thực hiện hành vi phạm tội Tiêu thụ tài sản do người khác mà có, Q có độ tuổi 14 tuổi 11 tháng 28 ngày, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý hình sự đối với Nguyễn Đỗ Kim Q.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không trình bày ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên, không trình bày lời bào chữa cho hành vi phạm tội, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện vào ngày 25/3/2024, tại cửa hàng Điện máy xanh, địa chỉ số E đường Đ, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra đều thống nhất với nhau và phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm và quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở để xác định vào lúc 00 giờ, ngày 25/3/2024, bị cáo Nguyễn Minh H1 làm nhiệm vụ đứng bên ngoài cảnh giới còn Nguyễn Hoàng L đã leo lên mái nhà của cửa hàng hàng Điện máy xanh dỡ la phong, đột nhập vào bên trong cửa hàng C2 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A35 (5G) A356E (8G+128G) màu đen trị giá 7.600.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu S 5 F731B (8G+256G) màu xanh trị giá 20.000.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu S1 5 F946B (12G+256G) màu xanh trị giá 33.000.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A55 (5G) A556E (8G+128G) màu xanh trị giá 7.700.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A05S A057F (6G+128G) màu bạc trị giá 3.200.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 12C (4+128G) màu xám trị giá 3.000.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu trắng, dung lượng 128GB trị giá 1.800.000 đồng; 01 (một) đồng hồ nữ dây kim loại K trị giá 1.000.000 đồng.

Hành vi các bị cáo lợi dụng đêm khuya, lén lút đột nhập vào cửa hàng chiếm đoạt tài đang trong sự quản lý của chủ sở hữu có tổng giá trị là 77.300.000 đồng (bảy mươi bảy triệu ba trăm nghìn) đồng các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành Tội cắp tài sản theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 302/CT-VKS - DA ngày 04 tháng 9 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt

tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội nên không xem là phạm tội có tổ chức.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Nguyễn Hoàng L là người đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

- Bị cáo Nguyễn Minh H1: Có 01 tiền sự chưa chấp hành nhưng không thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng đối với bị cáo Nguyễn Minh H1 đầu thú là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[7] Xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A35 (5G) A356E (8G+128G) màu đen, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu S 5 F731B (8G+256G) màu xanh, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu S1 5 F946B (12G+256G) màu xanh, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A55 (5G) A556E (8G+128G) màu xanh, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A05S A057F (6G+128G) màu bạc, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 12C (4+128G) màu xám, 01 (một) đồng hồ nữ dây kim loại K là tài sản hợp pháp của Công ty Cổ phần T6. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã trả lại toàn bộ tài sản trên cho bị hại là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu trắng, dung lượng 128GB, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Trần Minh H3 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại điện thoại trên cho anh H3 là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SYM Elegant màu xanh bạc, biển số: 68F2 – 6957, số khung: RLGSC10KHAH055813, số máy: VMSACBH055813 bà Cao Thị H khai mua nhưng chưa làm thủ tục sang tên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương đã đăng báo thông tin 03 kỳ liên tiếp ngày 08/8/2024, ngày 09/8/2024 và ngày 10/8/2024 để thông báo thông tin xe mô tô nêu trên nhưng không ai đến làm việc. Do đó, xác định xe mô tô nêu trên là tài sản của bà Cao Thị H. Bà H không biết H1 và Q sử dụng để mang điện thoại đi bán nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho bà H là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo CPH2083 màu xanh đen, số IMEI: 864738042467290 gắn sim số 0947.706.431 là tài sản của bị cáo L sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 (một) áo khoác chất liệu thun màu đỏ, 01 (một) quần tây dài màu xanh đen, 01 (một) áp thun tay ngắn màu trắng, 01 (một) áo sơ mi tay dài màu đen, 01 (một) áo khoác dù màu đen, sọc trắng tay áo, 01 (một) quần thun dài màu xanh đen, sọc cam trắng ống quần, 01 (một) đôi giày màu trắng, ghi chữ “Stay Real”, 01 (một) chiếc vớ ngắn màu đen, 01 (một) túi đeo nhãn hiệu Milo màu xanh lá, 01 (một) đôi dép chất liệu nhựa màu trắng là trang phục bị cáo H1, L mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo L, H1 không có yêu cầu nhận lại tài sản này nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) nỏ thủy tinh có nắp đỏ, ống hút nhựa màu trắng, 01 (một) đoạn băng keo trong dính bụi bẩn và các sợi lông tóc (không có chân tóc), 03 (ba) gói nylon miệng kéo dính, bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy, trọng lượng 0,3777 gam còn lại sau giám định, 02 (hai) gói nylon miệng kéo dính đã bị cắt ngang. Đây là vật chứng của vụ án tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố D bảo quản vật chứng, để thực hiện việc điều tra xử lý theo quyết định khởi tố bổ sung vụ án hình sự số: 3199 ngày 02 tháng 7 năm 2024 và quyết định tách vụ án hình sự số: 4202/QĐ – ĐC SHS ngày 22/8/2024 là đúng theo quy định của pháp luật.

- Đối với tiền mặt 2.200.000 đồng (gồm 04 tờ mệnh giá 500.000 đồng và 02 tờ mệnh giá 100.000 đồng) thu giữ tại bãi đất trống sau phòng trọ bị cáo L, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thông báo đăng tìm chủ sở hữu nhưng đến nay không có ai liên hệ đến nhận nên tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với bà Cao Thị H, Cao Ngọc T2, ông Nguyễn Duy T1, Trần Cao T3 không biết tài sản do bị cáo L, H1 phạm tội mà có, và đối với các tài xế xe G1 không biết các bị cáo L, H1 thuê xe để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý là có căn cứ.

- Đối với em Nguyễn Đỗ Kim Q, thời điểm thực hiện hành vi phạm tội Tiêu thụ tài sản do người khác mà có, Q có độ tuổi 14 tuổi 11 tháng 28 ngày, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý hình sự đối với Nguyễn Đỗ Kim Q là có căn cứ.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại anh Trần Minh H3 và Công ty Cổ phần T6 đã nhận lại tài sản, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Duy T1, bà Cao Ngọc T2

không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Cao T3 yêu cầu các bị cáo liên đới bồi thường 4.000.000 đồng. Xét, yêu cầu của anh T3 là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với em Nguyễn Đỗ Kim Q, thời điểm thực hiện hành vi phạm tội Tiêu thụ tài sản do người khác mà có, Q có độ tuổi 14 tuổi 11 tháng 28 ngày, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý hình sự đối với Nguyễn Đỗ Kim Q là đúng quy định pháp luật.

[10] Đối với hành vi giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi và tàng trữ trái phép chất ma túy: Xét thấy, hành vi giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi và tàng trữ trái phép chất ma túy cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố D đã có quyết định khởi tố bổ sung vụ án hình sự số: 3199 ngày 02 tháng 7 năm 2024. Hiện nay, chưa xác định được người thực hiện hành vi phạm tội đối với 02 tội phạm trên và 02 tội phạm trên độc lập với tội Trộm cắp Tài sản mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An đã truy tố. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã quyết định tách vụ án hình sự số: 4202/QĐ – ĐC SHS ngày 22/8/2024 về hành vi hành vi giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi và tàng trữ trái phép chất ma túy để tiếp tục điều tra xử lý sau là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[11] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh H1 và Nguyễn Hoàng L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1.1 Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H1 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/3/2024.

1.2 Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng L 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/3/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 89; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu nộp Ngân với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo CPH2083 màu xanh đen, số IMEI: 864738042467290 gắn sim số 0947.706.431 là công cụ bị cáo L sử dụng vào mục đích phạm tội.

- Tịch thu nộp Ngân sách số tiền 2.200.000 đồng (gồm 04 tờ mệnh giá 500.000 đồng và 02 tờ mệnh giá 100.000 đồng) thu giữ tại bãi đất trống không xác định được chủ sở hữu.

Theo lệnh thanh toán của Ngân hàng N1 – Chi nhánh thành phố D, sòng thần ngày 04/9/2024.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo khoác chất liệu thun màu đỏ, 01 (một) quần tây dài màu xanh đen, 01 (một) áp thun tay ngắn màu trắng, 01 (một) áo sơ mi tay dài màu đen, 01 (một) áo khoác dù màu đen, sọc trắng tay áo, 01 (một) quần thun dài màu xanh đen, sọc cam trắng ống quần, 01 (một) đôi giày màu trắng, ghi chữ “Stay Real”, 01 (một) chiếc vớ ngắn màu đen, 01 (một) túi đeo nhãn hiệu Milo màu xanh lá, 01 (một) đôi dép chất liệu nhựa thu giữ của bị cáo H1, L không còn giá trị sử dụng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/9/2024.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584 và Điều 590 Bộ luật Dân sự. Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

- Buộc các bị cáo Nguyễn Minh H1 và Nguyễn Hoàng L có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho Trần Cao T3, sinh năm 1988, thường trú: Thôn P, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên số tiền 4.000.000 (bốn triệu) đồng.

Kể từ ngày người được yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Minh H1 và Nguyễn Hoàng L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và liên đới chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo (01);
- VKSND TP Dĩ An (01);
- Công an TP Dĩ An (02);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS TP Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

Trần Thị Hà